**PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM**

**Trường: THCS Đại Mỗ**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Bài văn NLXH (Thuyết minh về một trò chơi hoặc hoạt động) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:** - Thể loại, nội dung, nhận biết phép liên kết, các loại dấu.- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận. **Thông hiểu:****-** Chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng-Nội dung văn bản-Chi tiết tiêu biểu-Ý nghĩa của các loại dấu dùng trong từng ngữ cảnh**Vận dụng**:- Rút ra bài học, hành động việc làm.  | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Bài văn nghị luận xã hội (thuyết minh) | **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận, trình bày được suy nghĩ, quan điểm của mình về vấn đề (hoặc thuyết minh về một trò chơi, hoạt động) |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***35*** | ***25*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT NAM TỪ LIÊM |  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** |
| **TRƯỜNG THCS ĐẠI MỖ** | **NĂM HỌC 2022 – 2023** |
|  | **Môn thi: NGỮ VĂN 7** Thời gian làm bài: 90 phút |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc văn bản sau:**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.*

*Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.*

*Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy.*

*Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.*

*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*

*Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.*

*Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền… phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.*

*Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.*

(“Hạt giống tâm hồn”, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.140,141)

**Câu 1. Đặc điểm nào sau đây nói đúng về văn bản trên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Có hình ảnh sinh động | C. Có lí lẽ thuyết phục |
| B. Có từ ngữ giàu cảm xúc | D. Có nhân vật cụ thể |

**Câu 2. Tìm trong văn bản trên lí do tác giả khuyên: “*hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết”?***

1. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả.
2. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.
3. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện
4. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này

**Câu 3. Dấu chấm lửng trong câu: *Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền… phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau”* có công dụng gì?**

1. Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết
2. Thể hiện lời nói bỏ dở, ngập ngừng, ngắt quãng
3. Giãn nhịp điệu câu văn
4. Chuẩn bị xuất hiện từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ

**Câu 4. Đoạn trích trên bàn về vấn đề gì?**

1. Ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người
2. Ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống
3. Ý thức tham gia hoạt động tập thể.
4. Ý thức làm những điều tốt đẹp

**Câu 5. Trạng ngữ trong câu văn “*Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được.”* được dùng để làm gì?**

1. Chỉ nguyên nhân
2. Chỉ thời gian
3. Chỉ mục đích
4. Chỉ phương tiện

**Câu 6. Dòng nào dưới đây không diễn tả đúng lí do tác giả cho rằng: *cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt*?**

1. Vì cuộc sống luôn chứa đựng những điều kì diệu
2. Vì thực tế cuộc sống sẽ giúp chúng ta trải nghiệm và trưởng thành
3. Vì cuộc sống luôn thay đổi và phát triển
4. Vì các vấn đề trong cuộc sống là nhẹ nhàng và đơn giản

**Câu 7.** Phép liên kết nào được sử dụng trong câu văn: “*Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy”?*

1. Phép nối
2. Phép lặp
3. Phép thế
4. Phép liên tưởng

**Câu 8: C**âu văn “*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này”* có ý nghĩa gì?

1. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày
2. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ mỗi ngày
3. Hãy sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày
4. Hãy sống tích cực, cống hiến hết mình mỗi ngày

**Câu 9.** Em rút ra bài học gì cho bản thân từ đoạn trích trên?

# Câu 10. Em có đồng tình với quan điểm*:" Một khi thời gian sống của ta không còn nữa,chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình*" không? Vì sao? Trả lời khoảng 3-5 câu.

**II. PHẦN VIẾT ( 4 Điểm): HS chọn 1 trong 2 đề sau:**

1. Viết một bài văn trình bày quan điểm của em về ý kiến: Có thể bỏ qua một số môn, chỉ nên học những môn mình yêu thích.
2. Hẳn em không thể quên nhiều trò chơi hay hoạt động đặc biệt đã theo suốt tuổi thơ của mình hoặc từng biết đến không ít trò chơi hay hoạt động độc đáo mang đậm bản sắc văn hóa từng vùng miền đất nước. Em hãy giới thiệu về một trò chơi hay hoạt động với mọi người bằng một bài văn thuyết minh.

**------------------------- Hết -------------------------**

Họ và tên thí sinh: ............................................... Số báo danh: ..............

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hiệu trưởng***(Ghi rõ họ, tên, ký)* | **Tổ trưởng chuyên môn***(Ghi rõ họ, tên, ký)* | **Giáo viên ra đề***(Ghi rõ họ, tên, ký)*Nguyễn Thị Hạnh |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,25 |
| **2** | A | 0,25 |
| **3** | A | 0,25 |
| **4** | B | 0,25 |
| **5** | B | 0,25 |
| **6** | D | 0,25 |
| **7** | A | 0,25 |
| **8** | D | 0,25 |
|  | **9** | HS nêu được một số bài học- Luôn chăm chỉ tìm tòi, học hỏi mỗi ngày- Không sợ thất bại- Luôn cố gắng và quyết tâm thực hiện mục tiêu đã đặt ra… | 0,50,50,5 |
|  | **10** | **\* Hình thức**- Diễn đạt tốt, không sai chính tả, dùng từ- Đủ dung lượng 3 – 5 câu- Đúng hình thức đoạn văn**\* Nội dung****- Học sinh nêu được quan điểm riêng của bản thân: đồng ý/ không đồng ý.**- **Lí giải phù hợp.**+ Em đồng tình với quan điểm trên.+ "Khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình" là sự hối tiếc, cô đơn vì những điều mà lúc còn sống chưa thể hoàn thành, chưa thể thực hiện và đến lúc chết đi lại không thể cam lòng. Chẳng ai có thể thay thế cho chúng ta hoàn thành được những điều mà chúng ta hằng mong ước. Chỉ có chúng ta, và mỗi mình chúng ta, mới có thể lắp được những khoảng trống hối tiếc đó, cô đơn đó, để chúng ta có thể tự mãn với những điều mình đã làm được. | 0,52,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. | 0,25 |
|  | *c. Phát biểu cảm nghĩ về người thân* HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **Đề 1:** ***1.Mở bài:*** ***- Dẫn dắt g***iới thiệu được vấn đề cần bàn luận- Nêu được ý kiến về vấn đề cần bàn luận (ý kiến tán thành)***2.Thân bài:*** *\* Thực tế các môn học mà học sinh cần học trong nhà trường hiện nay**\* Ý nghĩa của mỗi môn học**\* Nếu chỉ học một số môn mình yêu thích, bỏ qua một số môn, điều gì sẽ xảy ra?**\* Bằng chứng? (Lấy ví dụ về tác hại của việc học lệch môn)**\* Khẳng định ý kiến, đưa ra quan điểm: Có thể bỏ qua một số môn, chỉ nên học những môn mình yêu thích, đây là quan điểm sai lệch, cần điều chỉnh****3. Kết bài:*** Khẳng định lại ý kiến của mình + Liên hệ bản thân**Đề 2:** **1. Mở bài**Giới thiệu hoạt động hay trò chơi sẽ thuyết minh.**2. Thân bài**- Giới thiệu khái quát về trò chơi hay hoạt động: không gian, thời gian…- Giới thiệu chi tiết các quy tắc, luật lệ của hoạt động hay trò chơi theo một trật tự nhất định:+ Đối tượng tham gia hoạt động/trò chơi gồm bao nhiêu người?+ Hoạt động/trò chơi cần phải tuân thủ những quy tắc, luật lệ gì?+ Giá trị, ý nghĩa của hoạt động/trò chơi?**3. Kết bài**Nêu giá trị và ý nghĩa của hoạt động hay trò chơi được thuyết minh. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn giàu cảm xúc, sáng tạo. | 0,5 |